

NỘI DUNG HỌC TOÁN 6_TUẦN 6

ĐẠI SỐ:

Bài 10. SỐ NGUYÊN TỐ. HỢP SỐ.

PHÂN TÍCH MỘT SỐ RA THỪA SỐ NGUYÊN TỐ

1. Số nguyên tố. Hợp số

Hướng dẫn: HS đọc và làm hoạt động khám phá trong SGK/31

- Số nguyên tố là số tự nhiên lớn hơn 1, chỉ có hai ước là 1 và chính nó.
- Hợp số là số tự nhiên lớn hơn 1 có nhiều hơn 2 ước.

Ví dụ: Số 17 là số nguyên tố vì chỉ có hai ước là 1 và 17.

Số 18 là hợp số vì có 6 ước là 1;3;6;9;18

Thực hành 1: (Học sinh đọc đề bài SGK/31 và làm vào vở)

2. Phân tích một số ra thừa số nguyên tố

a) Thế nào là phân tích một số ra thừa số nguyên tố?

Hướng dẫn: HS thực hiện xem cách phân tích số 24 (SGK/32)

Phân tích một số tự nhiên lớn hơn 1 ra thừa số nguyên tố là viết số đó dưới dạng một tích các thừa số nguyên tố.

Chú ý:

- Mọi số tự nhiên lớn hơn 1 đều phân tích được thành tích các thừa số nguyên tố.
- Mỗi số nguyên tố chỉ có một dạng phân tích ra thừa số nguyên tố là chính số đó.
- Có thể viết gọn dạng phân tích một số ra thừa số nguyên tố bằng cách dùng lũy thừa.

b) Cách phân tích một số ra thừa số nguyên tố

Ví dụ: Phân tích số 300 ra thừa số nguyên tố.

300	2
150	2
75	3
25	5
5	5
1	

$$\text{Vậy } 300 = 2.2.3.5.5 = 2^2.3.5^2$$

LUYỆN TẬP

Câu 1: Phân tích các số 40, 51, 70, 150, 260, 350, 400, 500 ra thừa số nguyên tố. Các số trên chia hết cho các số nguyên tố nào?

Hướng dẫn: HS thực hiện giống bài ví dụ (Mục 2b)

Câu 2: Trong các số sau số nào là số nguyên tố, hợp số?

4; 17; 19; 21; 45; 67; 103; 197; 204; 290; 301

Hướng dẫn: HS xem lại định nghĩa số nguyên tố, hợp số. Đi tìm xem mỗi số trên có bao nhiêu ước rồi phân loại ra.

HÌNH HỌC:

LUYỆN TẬP

1. Kiến thức trọng tâm:

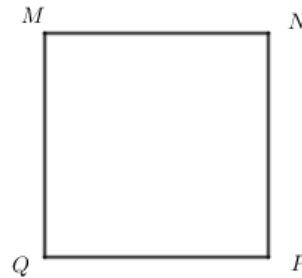
- HS tự ôn lại các yếu tố cơ bản của hình vuông, tam giác đều, lục giác đều.
- Ôn lại cách vẽ 3 hình trên với kích thước cho trước.
- Tìm thêm các hình ảnh thực tế có hình dạng của 3 loại hình trên.

2. Bài tập:

Trắc nghiệm:

Câu 1: Cho hình vuông MNPQ khẳng định nào sau đây đúng?

- a) MN và PQ song song
- b) MN và NP song song
- c) MQ và PQ song song
- d) MN và MQ song song



Câu 2: Chọn phát biểu sai?

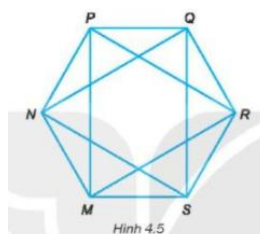
- a) Hình vuông có 4 cạnh bằng nhau
- b) Hình vuông có 4 cặp cạnh đối song song
- c) Hình vuông có 2 đường chéo bằng nhau
- d) Hình vuông có 4 góc bằng nhau

Câu 3: Phát biểu nào sau đây là sai?

- a) Hình lục giác đều có 6 đỉnh
- b) Hình lục giác đều có 6 cạnh
- c) Hình lục giác đều có 6 đường chéo chính
- d) Hình lục giác đều có 6 góc

Câu 4: Cho hình lục giác đều MNPQRS, phát biểu nào sai ?

- a) $MQ = NR$
- b) $MS = RQ$
- c) $MN = SR$



Hình 4.5

d) $MS = MQ$

Tự luận:

Câu 1: Vẽ hình vuông có cạnh bằng 5cm

Câu 2: Vẽ hình tam giác đều có cạnh bằng 4cm

Câu 3: Vẽ hình lục giác đều có cạnh bằng 3cm

Hướng dẫn: HS xem lại cách vẽ 3 loại hình trên ở bài học trước.